TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 450/2019/HSPT
Ngày: 16/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Anh K

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn T
2. Bà Nguyễn Hoàng A

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bảo Q –Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Thu H- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 411/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo Phan Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự số 49/2019/HSST ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn H, giới tính: Nam; sinh ngày: 14/8/2000 tại: tỉnh An Giang; nơi thường trú: Không có; nơi cư trú: 25/01 Xuân Thủy, phường T, Quận X, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Văn B, sinh năm: 1978 và bà Phan Thị Mỹ C, sinh năm: 1980; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H và chị Phạm Thị Thanh H là bạn bè quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/11/2018 chị Thanh H nhắn tin qua Facebook rủ H đi nhậu. Lúc này, H đang ở công trình tại phường T, Quận X, do không có xe nên H nhắn tin cho chị Thanh H qua chỗ H ở uống bia thì chị Thanh H nhắn để chị Thanh H qua đón H. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, chị Thanh H và anh Phi (bạn trai của chị Thanh H) đi xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số: 59B1-496.13 đến chân Cầu Sài Gòn để đón H qua quán ốc trước cổng

Bệnh viện Quận X, đường Lê Văn Thịnh, phường Bình Trưng Đông, Quận X nhậu. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H nảy sinh ý định chiếm xe mô tô của chị Thanh H nên nói dối với anh Phi cho mượn xe để đón bạn gái đến nhậu cùng (do sợ anh Phi và chị Thanh H không cho mượn xe nên H nói anh Phi đi cùng). Lúc này, chị Thanh H đưa chìa khóa xe cho anh Phi chở H đi nhưng anh Phi đưa xe cho H chở. H điều khiển xe mô tô đến ngã 3 đường số 7 và đường số 17, phường Bình Trưng Đông, Quận X thì dừng lại và H tiếp tục nói dối anh Phi xuống xe để H chạy vào đón bạn gái. Do đã có ý định chiếm đoạt xe của chị Thanh H từ trước nên khi anh Phi xuống xe thì H tắt máy điện thoại và điều khiển xe mô tô của chị Thanh H đến gần chợ Gò Đen, tỉnh Long An thuê nhà nghỉ để nghỉ qua đêm. Sáng ngày 25/11/2018 H ngủ dậy và đi tìm chỗ bán xe của chị Thanh H, H ngồi uống nước gần chợ Gò Đen thì gặp Nguyễn Văn Dót (là bạn cùng làm chung tại công trình xây dựng ở huyện Bến Lức, tỉnh Long An với H). H bán xe của chị Thanh H cho ông Dót với giá 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), nhưng ông Dót làm giấy mua bán xe với giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và kêu H ký tên vào giấy mua bán xe. Sau khi bán xe xong H đón xe bus về công trình ở phường T, Quận X và tiêu xài hết số tiền trên

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 90/HĐĐGTS-TCKH ngày 22/02/ 2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận X, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Janus, biển số: 59B1-496.13, trị giá 24.500.000 đồng (hai mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HSST ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn H** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 174; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn H** 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/8/2019, bị cáo Phan Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H trình bày:

Sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ buộc tội và các tình tiết khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với các biên bản hoạt động điều tra, có đủ cơ sở xác định bị cáo Phan Văn H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 xe gắn máy của người bị hại qua định giá có giá trị 24.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 09 tháng tù về tội « Lừa đảo chiếm đoạt tài sản » theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, thỏa đáng, đã xem xét chiếu cố một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1

Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm Ngày 20/8/2019, bị cáo Phan Văn H kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 24/11/2018, bị cáo Phan Văn H đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn xe máy của chị Phạm Thị Thanh H rồi sau đó chiếm đoạt chiếc xe trên, qua định giá chiếc xe có giá trị 24.500.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 09 tháng tù về tội « Lừa đảo chiếm đoạt tài sản » theo Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là thỏa đáng, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội do bị cáo gây ra. Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không trình bày được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2019/HSST ngày 15/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

Căn cứ Khoản 1 Điều 174; Điểm i, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt Bị cáo **Phan Văn H: 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;(1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận X; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Chi cục THA Quận X; (1)
- TAND Quận X; (2)
- Công an Quận X; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Anh Kiệt